**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 19**

**QUYỂN THỨ 471**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**NHIỀU ĐỨC TƯỚNG**

**Thứ 76 - 4**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu chơn pháp giới chơn như thật tế không chuyển không vượt ấy, sắc cho đến thức cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng? Nhãn xứ cho đến ý xứ cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Sắc xứ cho đến pháp xứ cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Nhãn giới cho đến ý giới cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng?**

 **Sắc giới cho đến pháp giới cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Nhãn xúc cho đến ý xúc cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng?**

**Địa giới cho đến thức giới cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Theo duyên sanh ra các pháp cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Vô minh cho đến lão tử cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng?**

**Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng?**

**Nội không cho đến vô tánh tự tánh không cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Khổ tập diệt đạo thánh đế cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Tám giải thoát cho đến mười biến xứ cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng?**

**Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Tất cả Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Năm nhãn, sáu thần thông cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng?**

**Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng?**

**Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng?**

**Thiện pháp, phi thiện pháp cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Hữu ký pháp, vô ký pháp cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Hữu lậu pháp, vô lậu pháp cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Thế gian pháp, xuất thế gian pháp cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng. Hữu vi pháp, vô vi pháp cùng chơn pháp giới chơn như thật tế hãy có khác chăng?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc cho đến thức chẳng khác chơn pháp giới chơn như thật tế. Như vậy cho đến tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khác chơn pháp giới chơn như thật tế. Thiện pháp, phi thiện pháp chẳng khác chơn pháp giới chơn như thật tế. Hữu ký pháp, vô ký pháp chẳng khác chơn pháp giới chơn như thật tế. Hữu lậu pháp, vô lậu pháp chẳng khác chơn pháp giới chơn như thật tế. Thế gian pháp, xuất thế gian pháp chẳng khác chơn pháp giới chơn như thật tế. Hữu vi pháp, vô vi pháp chẳng khác chơn pháp giới chơn như thật tế.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu pháp sắc thảy cùng chơn pháp giới chơn như thật tế không có khác ấy, vì sao Thế Tôn thi thiết nghiệp đen có dị thục đen, nghĩa là cảm địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Thi thiết nghiệp trắng có dị thục trắng, nghĩa là cảm người trời. Thi thiết nghiệp đen trắng có dị thục đen trắng, nghĩa là cảm một phần bàng sanh, quỷ giới và một phần người. Thi thiết nghiệp chẳng đen chẳng trắng có dị thục chẳng đen chẳng trắng, nghĩa là cảm quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Ta nương thế tục thi thiết nhân quả sai khác như vậy, chẳng nương thắng nghĩa. Vì trong thắng nghĩa chẳng thể nói có nhân quả sai khác. Sở dĩ vì sao? Thắng nghĩa lý chắc chắn tánh tướng các pháp chẳng thể phân biệt. Không nói, không chỉ, làm sao được có nhân quả sai khác?**

**Thiện Hiện phải biết: Với thắng nghĩa đế, sắc cho đến thức không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Nhãn xứ cho đến ý xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Sắc xứ cho đến pháp xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Nhãn giới cho đến ý giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy.**

**Sắc giới cho đến pháp giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Nhãn xúc cho đến ý xúc không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy.**

**Địa giới cho đến thức giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Theo duyên sanh ra các pháp không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy.**

**Vô minh cho đến lão tử không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy.**

**Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Chơn như cho đến bất tư nghì giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Khổ tập diệt đạo thánh đế không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy.**

**Tám giải thoát cho đến mười biến xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Tất cả Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Năm nhãn, sáu thần thông không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy.**

**Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy.**

**Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy.**

**Pháp thiện, pháp phi thiện không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Pháp hữu ký, pháp vô ký không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Pháp hữu lậu, pháp vô lậu không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Pháp thế gian, pháp xuất thế gian không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy. Pháp hữu vi, pháp vô vi không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, vì rốt ráo không, vô tế không vậy.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu nương thế tục thi thiết nhân quả phận vị sai khác, chẳng nương thắng nghĩa, thời lẽ tất cả ngu phu dị sanh cũng có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Ngu phu dị sanh vì như thật giác thế tục thắng nghĩa hai lý chắc chắn chăng? Nếu như thật giác hai lý chắc ấy, kia cũng lẽ có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nhưng các ngu phu dị sanh chẳng như thật giác thế tục thắng nghĩa nên không Thánh đạo, không tu Thánh đạo, chẳng thể thi thiết có các Thánh quả phận vị sai khác. Duy có bậc Thánh năng như thật giác thế tục thắng nghĩa, nên có Thánh đạo, có tu Thánh đạo, do đây được có Thánh quả sai khác.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tu Thánh đạo được Thánh quả chăng? Phật nói: Chẳng được.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Chẳng tu Thánh đạo được Thánh quả chăng? Phật nói: Chẳng được.**

**Thiện Hiện phải biết: Chẳng tu Thánh đạo năng đắc Thánh quả, cũng chẳng phải chẳng tu Thánh đạo năng đắc Thánh quả. Chẳng lìa Thánh đạo năng đắc Thánh quả, cũng chẳng trụ trong Thánh đạo năng đắc Thánh quả. Sở dĩ vì sao? Vì đối thắng nghĩa đế đạo và đạo quả, tu cùng chẳng tu chẳng khá được vậy.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tuy vì hữu tình thi thiết nhiều thứ Thánh quả sai khác mà chẳng phân biệt ở hữu vi giới, hoặc vô vi giới thi thiết phận vị Thánh quả sai khác.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu chẳng phân biệt ở hữu vi giới hoặc vô vi giới thi thiết phận vị Thánh quả sai khác, vì sao Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nói dứt ba gút gọi quả Dự lưu, mỏng dục tham sân gọi quả Nhất lai, dứt hết hẳn năm gút thuận hạ phần gọi quả Bất hoàn, dứt hết hẳn năm gút thuận thượng phần gọi quả A-la-hán, biết có bao pháp nhóm đều là pháp diệt gọi Độc giác Bồ-đề, dứt hẳn tập khí phiền não nối nhau gọi Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Bạch Thế Tôn! Tôi phải làm sao biết được Phật đã nói nghĩa thú thẳm sâu, rằng chẳng phân biệt ở hữu vi giới hoặc vô vi giới thi thiết phận vị Thánh quả sai khác?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Đã nói quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, Thánh quả như thế hãy là hữu vi hay là vô vi? Thiện Hiện đáp rằng: Thánh quả như thế duy là vô vi.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Trong pháp vô vi có phân biệt chăng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng có.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thông suốt tất cả hữu vi vô vi đều đồng nhất tướng chỗ gọi vô tướng, chính lúc bấy giờ vả đối các pháp có chỗ phân biệt đây là hữu vi hoặc vô vi chăng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng có.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế. Khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tuy vì hữu tình tuyên nói các pháp mà chẳng phân biệt pháp tướng đã nói là nội không vậy, cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Bồ-tát Ma-ha-tát này tự đối các pháp không sở chấp trước, cũng năng dạy người đối trong các pháp không sở chấp trước. Nghĩa là đối Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không sở chấp trước. Cũng đối bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không sở chấp trước. Cũng đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không sở chấp trước.**

**Cũng đối không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không sở chấp trước. Cũng đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không không sở chấp trước. Cũng đối chơn như cho đến bất tư nghì giới không sở chấp trước. Cũng đối khổ tập diệt đạo thánh đế không sở chấp trước. Cũng đối tám giải thoát cho đến mười biến xứ không sở chấp trước.**

**Cũng đối Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không sở chấp trước. Cũng đối tất cả Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không sở chấp trước. Cũng đối năm nhãn, sáu thần thông không sở chấp trước. Cũng đối Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không sở chấp trước. Cũng đối pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không sở chấp trước.**

**Cũng đối nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không sở chấp trước. Cũng đối tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát không sở chấp trước. Cũng đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không sở chấp trước. Cũng đối Nhất thiết trí trí không sở chấp trước.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này không chấp trước nên đối tất cả xứ đều được vô ngại. Như kẻ được các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biến hóa, dù hành Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà đối quả kia chẳng thọ chẳng trụ, chỉ vì hữu tình vào Niết-bàn vậy. Như vậy cho đến dù hành Nhất thiết trí trí mà đối quả kia chẳng thọ chẳng trụ, chỉ vì hữu tình vào Niết-bàn vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đối tất cả pháp hoặc thiện hoặc phi thiện, hoặc hữu ký hoặc vô ký, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc hữu vi hoặc vô vi đều không chấp trước, cũng không bị ngại. Sở dĩ vì sao? Vì khéo đạt các pháp như thật tướng vậy.**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**KHÉO ĐẠT**

**Thứ 77 - 1**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu nói sao khéo đạt thật tướng các pháp?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như kẻ được biến hóa chẳng hành tất cả gút tham sân si. Chẳng hành sắc uẩn cho đến thức uẩn. Chẳng hành nhãn xứ cho đến ý xứ. Chẳng hành sắc xứ cho đến pháp xứ. Chẳng hành nhãn giới cho đến ý giới. Chẳng hành sắc giới cho đến pháp giới. Chẳng hành nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Chẳng hành nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng hành nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Chẳng hành địa giới cho đến thức giới. Chẳng hành nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Chẳng hành theo duyên sanh ra các pháp. Chẳng hành vô minh cho đến lão tử. Chẳng hành Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chẳng hành nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng hành chơn như cho đến bất tư nghì giới. Chẳng hành khổ tập diệt đạo thánh đế. Chẳng hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ.**

**Chẳng hành Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Chẳng hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Chẳng hành tất cả Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Chẳng hành năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng hành ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Chẳng hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Chẳng hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng hành quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Chẳng hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chẳng hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chẳng hành Nhất thiết trí trí.**

**Chẳng hành nội pháp, ngoại pháp. Chẳng hành tùy miên các buộc. Chẳng hành pháp thiện, pháp phi thiện. Chẳng hành pháp hữu ký, pháp vô ký. Chẳng hành pháp hữu lậu, pháp vô lậu. Chẳng hành pháp thế gian, pháp xuất thế gian. Chẳng hành pháp hữu vi, pháp vô vi. Chẳng hành Thánh đạo và quả Thánh đạo. Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cũng lại như thế, đối tất cả pháp đều không sở hành. Đấy là khéo đạt thật tướng các pháp.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là kẻ được biến hóa mà năng tu Thánh đạo?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Kẻ được biến hóa nương tu Thánh đạo không nhiễm không tịnh, cũng chẳng sanh tử xoay quanh các thú.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối tất cả pháp làm sao khéo đạt đều không thật sự?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Tất cả kẻ được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biến hóa vì có thật sự, nương thật sự đây có nhiễm có tịnh, và có việc xoay quanh các thú chăng?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng có. Các kẻ được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biến hóa chẳng có chút thật sự, chẳng nương việc kia có nhiễm có tịnh, cũng không sanh tử xoay quanh các thú.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đối tất cả pháp khéo đạt thật tướng cũng lại như thế, thông suốt các pháp đều không thật sự.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì tất cả sắc thọ tưởng hành thức đều như hóa chăng. Vì tất cả nhãn xứ cho đến ý xứ đều như hóa chăng. Vì tất cả sắc xứ cho đến pháp xứ đều như hóa chăng. Vì tất cả nhãn giới cho đến ý giới đều như hóa chăng. Vì tất cả sắc giới cho đến pháp giới đều như hóa chăng. Vì tất cả nhãn thức giới cho đến ý thức giới đều như hóa chăng. Vì tất cả nhãn xúc cho đến ý xúc đều như hóa chăng. Vì tất cả nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đều như hóa chăng?**

**Vì tất cả địa giới cho đến thức giới đều như hóa chăng. Vì tất cả nhân duyên cho đến tăng thượng duyên đều như hóa chăng. Vì tất cả theo duyên sanh ra các pháp đều như hóa chăng. Vì tất cả vô minh cho đến lão tử đều như hóa chăng. Vì tất cả Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều như hóa chăng. Vì tất cả bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định đều như hóa chăng?**

**Vì tất cả bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi đều như hóa chăng. Vì tất cả không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đều như hóa chăng. Vì tất cả nội không cho đến vô tánh tự tánh không đều như hóa chăng. Vì tất cả chơn như cho đến bất tư nghì giới đều như hóa chăng. Vì tất cả khổ tập diệt đạo thánh đế đều như hóa chăng. Vì tất cả tám giải thoát cho đến mười biến xứ đều như hóa chăng?**

**Vì tất cả Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa đều như hóa chăng. Vì tất cả Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa đều như hóa chăng. Vì tất cả Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn đều như hóa chăng. Vì tất cả năm nhãn, sáu thần thông đều như hóa chăng. Vì tất cả Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều như hóa chăng. Vì tất cả ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo đều như hóa chăng. Vì tất cả pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả đều như hóa chăng?**

**Vì tất cả nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều như hóa chăng. Vì tất cả quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề đều như hóa chăng. Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đều như hóa chăng. Vì tất cả hoặc pháp thiện pháp phi thiện, hoặc pháp hữu ký pháp vô ký, hoặc pháp hữu lậu pháp vô lậu, hoặc pháp thế gian pháp xuất thế gian, hoặc pháp hữu vi pháp vô vi đều như hóa chăng?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Các pháp sắc thảy không pháp nào chẳng như hóa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều như hóa ấy, các được biến hóa đều không thật sắc thọ tưởng hành thức, cho đến không thật hữu vi vô vi. Do đấy cũng không tạp nhiễm thanh tịnh, cũng không sanh tử xoay quanh các thú, cũng không từ kia được nghĩa giải thoát. Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đối các hữu tình có thắng sĩ dụng?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi xưa hành đạo Bồ-tát, vả thấy hữu tình khá thoát địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, thú người trời chăng?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy. Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi xưa hành đạo Bồ-tát chẳng thấy hữu tình khá thoát ba cõi. Sở dĩ vì sao? Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối tất cả pháp biết thấy thông suốt đều như huyễn hóa, trọn chẳng thật có.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp biết thấy thông suốt đều như huyễn hóa trọn chẳng thật có, các Bồ-tát Ma-ha-tát vì việc nào nên tu hành sáu Ba-la-mật-đa. Vì việc nào nên tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Vì việc nào nên tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Vì việc nào nên tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn?**

**Vì việc nào nên an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Vì việc nào nên an trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Vì việc nào nên an trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Vì việc nào nên tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ?**

**Vì việc nào nên tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Vì việc nào nên tu hành tất cả Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Vì việc nào nên tu hành năm nhãn, sáu thần thông. Vì việc nào nên tu hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì việc nào nên tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả?**

**Vì việc nào nên tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì việc nào nên tu hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Vì việc nào nên tu hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì việc nào nên thành thục hữu tình. Vì việc nào nên nghiêm tịnh cõi Phật?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các hữu tình đối tất cả pháp năng tự thông suốt đều như huyễn hóa, trọn chẳng thật có, các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng cần phải trải qua ba vô số kiếp vì các hữu tình tu hành khổ hạnh khó hành của Bồ-tát. Vì các hữu tình đối tất cả pháp chẳng năng thông suốt đều như huyễn hóa, trọn chẳng thật có. Vậy nên, Bồ-tát ba vô số kiếp vì các hữu tình tu hành khổ hạnh khó hành của Bồ-tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp chẳng năng thông suốt đều như huyễn hóa, trọn chẳng thật có, chẳng cần phải trải qua ba vô số kiếp vì các hữu tình tu hạnh Bồ-tát, nghiêm tịnh cõi Phật, thành thục hữu tình. Vì Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp như thật thông suốt đều như huyễn hóa, trọn chẳng thật có. Vậy nên trải qua ba vô số kiếp, vì các hữu tình tu hành sáu thứ Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều như huyễn, như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như thành tầm hương, như việc biến hóa, hữu tình hóa ra trụ ở chỗ nào, các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cứu vớt cho ra?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Hữu tình hóa ra trụ ở danh tướng hư vọng phân biệt. Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, từ danh tướng phân biệt hư vọng kia cứu vớt cho ra.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Những gì là danh, những gì là tướng?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Danh chỉ là khách, chỉ giả thi thiết nêu hiển ra nghĩa, rằng đây danh sắc thọ tưởng hành thức. Đây danh nhãn xứ cho đến ý xứ. Đây danh sắc xứ cho đến pháp xứ. Đây danh nhãn giới cho đến ý giới. Đây danh sắc giới cho đến pháp giới. Đây danh nhãn thức giới cho đến ý thức giới.**

**Đây danh là nam, đây danh là nữ. Đây danh là tiểu, đây danh là đại. Đây danh địa ngục, đây danh bàng sanh, đây danh quỷ giới, đây danh là người, đây danh là trời. Đây danh pháp thiện, đây danh pháp phi thiện. Đây danh pháp hữu ký, đây danh pháp vô ký. Đây danh pháp hữu lậu, đây danh pháp vô lậu. Đây danh pháp thế gian, đây danh pháp xuất thế gian. Đây danh pháp hữu vi, đây danh pháp vô vi.**

**Đây danh quả Dự lưu, đây danh quả Nhất lai, đây danh quả Bất hoàn, đây danh quả A-la-hán, đây danh Độc giác Bồ-đề. Đây danh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, đây danh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đây danh dị sanh. Đây danh Thanh văn, đây danh Độc giác. Đây danh Bồ-tát, đây danh Như Lai.**

**Thiện Hiện! Tất cả danh như thế thảy, vì nêu các nghĩa duy giả thi thiết, nên tất cả danh đều chẳng thật có. Các pháp hữu vi cũng chỉ có danh. Bởi đấy vô vi cũng chẳng thật có. Ngu phu dị sanh đối trong vọng chấp.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, bi nguyện huân tâm, phương tiện khéo léo dạy khiến xa lìa, tác lời như vầy: Danh này phân biệt vọng tưởng khởi ra, cũng là các duyên hòa hợp giả lập. Các ngươi đối trong chẳng nên chấp trước danh không thật sự, tự tánh đều không, có đâu kẻ trí chấp trước không pháp.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo, vì các hữu tình nói khiển danh pháp. Thiện Hiện! Đấy gọi là danh.**

**Tướng có hai thứ, ngu phu dị sanh đối trong chấp trước. Những gì là hai? Chỗ gọi tướng sắc và tướng vô sắc. Vì sao gọi tướng sắc? Là sở hữu sắc, hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại, hoặc trong hoặc ngoài, hoặc thô hoặc tế, hoặc kém hoặc hơn, hoặc xa hoặc gần. Như vậy tất cả tự tánh đều không. Ngu phu dị sanh phân biệt chấp trước bảo đó là sắc, đấy gọi tướng sắc. Tướng vô sắc ấy, là trong các pháp sở hữu vô sắc, ngu phu dị sanh lấy tướng phân biệt, sanh các phiền não tướng sắc vô sắc.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo dạy các hữu tình xa lìa hai tướng, lại dạy an trụ trong giới vô tướng. Dù dạy an trụ trong giới vô tướng, mà chẳng cho kia đọa chấp hai bên rằng đây là tướng, đây là vô tướng.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo, khiến các hữu tình xa lìa các tướng, hành giới vô tướng mà không chấp trước.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp chỉ có danh tướng, tất cả danh tướng đều là giả lập, hư vọng phân biệt mà nhóm khởi ra, với trong đều không chút thật khá được. Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối các thiện pháp tự năng tăng tiến, cũng năng khiến người tăng tiến thiện pháp. Do tự thiện pháp dần tăng tiến, nên năng khiến các địa dần được viên mãn, cũng năng an lập các loại hữu tình, khiến theo sở ưng trụ quả Tam thừa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu trong các pháp có chút thật sự, chẳng phải chỉ giả lập có danh tướng ấy, thời các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, lẽ đối thiện pháp tự chẳng tăng tiến, cũng chẳng khiến người tăng tiến thiện pháp. Vì trong các pháp không chút thật sự, chỉ có giả lập các danh các tướng.**

**Vậy nên, các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối các thiện pháp năng tự tăng tiến, cũng năng khiến người tăng tiến thiện pháp. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bố thí Ba-la-mật-đa. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi.**

**Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn chơn như cho đến bất tư nghì giới. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn khổ tập diệt đạo thánh đế. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn tám giải thoát cho đến mười biến xứ.**

**Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn tất cả Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn năm nhãn, sáu thần thông. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, viên mãn Nhất thiết trí trí. Năng đem vô tướng mà làm phương tiện, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Vì tất cả pháp không chút thật sự, chỉ có giả lập các danh các tướng. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối trong chẳng khởi điên đảo chấp trước, năng đem vô tướng mà làm phương tiện đối các thiện pháp tự tăng tiến rồi, cũng năng khiến kia tăng tiến thiện pháp.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu trong các pháp có tướng thật pháp lượng chừng đầu lông ấy, thời các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối tất cả pháp chẳng ưng giác biết vô tướng vô niệm, cũng không tướng tác ý vô lậu rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, an lập hữu tình nơi pháp vô lậu. Vì các pháp vô lậu đều vô tướng, vô niệm, vô tác ý vậy.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, phương tiện khéo léo an lập hữu tình nơi pháp vô lậu, mới gọi là việc chơn thật nhiêu ích cho kẻ khác.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tánh chơn vô lậu tất cả pháp vô tướng vô niệm, vô tác ý ấy, duyên nào Thế Tôn với trong các kinh hằng tác thuyết này: Đây là pháp hữu lậu, đây là pháp vô lậu. Đây là pháp thế gian, đây là pháp xuất thế gian. Đây là pháp hữu vi, đây là pháp vô vi. Đây là pháp hữu tránh, đây là pháp vô tránh. Đây là pháp lưu chuyển, đây là pháp hoàn diệt. Đây là pháp Thanh văn, đây là pháp Độc giác, đây là pháp Bồ-tát, đây là pháp Phật ư?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Pháp hữu lậu cùng vô tướng thảy pháp tánh vô lậu hãy có khác chăng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng khác.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Pháp Thanh văn thảy cùng vô tướng thảy pháp tánh vô lậu hãy có khác chăng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng khác.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các pháp hữu lậu đâu chẳng tức là vô tướng niệm thảy pháp tánh vô lậu? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các quả Dự lưu cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đâu chẳng tức là vô tướng niệm thảy pháp tánh vô lậu? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Do nhân duyên đây, phải biết tất cả pháp đều là vô tướng thảy, không hai không riêng.**

**Thiện Hiện phải biết: Nếu các Bồ-tát Ma-ha-tát khi học tất cả pháp vô tướng, vô niệm, vô tác ý thường được tăng trưởng sở hành thiện pháp, chỗ gọi Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc khổ tập diệt đạo thánh đế. Hoặc tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Hoặc Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc tất cả Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Hoặc năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Tất cả Phật pháp các như thế thảy đều do học vô tướng, vô niệm, vô tác ý mà được tăng trưởng. Sở dĩ vì sao?**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát ngoại trừ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, lại không còn có các pháp yếu đáng học nữa. Vì cớ sao?**

**Thiện Hiện! Ba môn giải thoát tổng thu tất cả pháp diệu thiện vậy. Sở dĩ vì sao? Không giải thoát môn quán tất cả pháp tự tướng đều không. Vô tướng giải thoát môn quán tất cả pháp xa lìa các tướng. Vô nguyện giải thoát môn quán tất cả pháp xa lìa sở nguyện. Các Bồ-tát Ma-ha-tát nương ba môn đây năng nhiếp tất cả thiện pháp thù thắng. Lìa ba môn đây đáng nên tu học, thiện pháp thù thắng chẳng sanh trưởng được.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba giải thoát môn như thế, thời năng học sắc uẩn cho đến thức uẩn. Cũng năng học nhãn xứ cho đến ý xứ. Cũng năng học sắc xứ cho đến pháp xứ. Cũng năng học nhãn giới cho đến ý giới. Cũng năng học sắc giới cho đến pháp giới. Cũng năng học nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Cũng năng học nhãn xúc cho đến ý xúc. Cũng năng học nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Cũng năng học địa giới cho đến thức giới. Cũng năng học nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Cũng năng học theo duyên sanh ra các pháp. Cũng năng học vô minh cho đến lão tử. Cũng năng học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng năng học chơn như cho đến bất tư nghì giới. Cũng năng học khổ tập diệt đạo thánh đế. Cũng năng học Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cũng năng học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng năng học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng năng học tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng năng học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng năng học tất cả Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Cũng năng học năm nhãn, sáu thần thông.**

**Cũng năng học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng năng học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng năng học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng năng học thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Cũng năng học bao nhiêu vô lượng vô biên Phật pháp.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, thời năng học sắc uẩn cho đến thức uẩn?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết sắc cho đến thức hoặc tướng, hoặc sanh diệt, hoặc chơn như. Đấy gọi năng học sắc cho đến thức.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết sắc tướng? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết sắc rốt ráo có lỗ, rốt ráo có hở, như nhóm bọt nước, tánh chẳng bền chắc. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết sắc tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết sắc sanh diệt? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết sắc khi sanh không từ đâu đến, khi diệt không đi đến đâu. Dù không đến không đi mà tương ưng sanh diệt, đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết sắc sanh diệt.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết sắc chơn như? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết sắc chơn như không sanh không diệt, không đến không đi, không nhiễm không tịnh, không tăng không giảm, thường như tánh nó, chẳng hư dối, chẳng biến đổi, nên gọi chơn như. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết sắc chơn như.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thọ tướng? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thọ rốt ráo như ung, rốt ráo như tên, chóng khởi chóng diệt, như bọt nước nổi, hư ngụy chẳng trụ, ba hòa hợp khởi. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thọ tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thọ sanh diệt? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thọ khi sanh không từ đâu đến, khi diệt không đi đến đâu. Dù không đến không đi mà tương ưng sanh diệt. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thọ sanh diệt.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thọ chơn như? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết thọ chơn như không sanh không diệt, không đến không đi, không nhiễm không tịnh, không tăng không giảm, thường như tánh nó, chẳng hư dối, chẳng biến đổi, nên gọi chơn như. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thọ chơn như.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết tưởng tướng? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết tưởng in như ánh nắng nước, chẳng thể được, nhân duyên khát ái vọng khởi tưởng đây, phát lời nói giả. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết tưởng tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết tưởng sanh diệt? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết tưởng khi sanh không từ đâu đến, khi diệt không đi đến đâu. Dù không đến không đi mà tương ưng sanh diệt. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết tưởng sanh diệt.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết tưởng chơn như? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết tưởng chơn như không sanh không diệt, không đến không đi, không nhiễm không tịnh, không tăng không giảm, thường như tánh nó, chẳng hư dối, chẳng biến đổi, nên gọi chơn như. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết tưởng chơn như.**

**--- o0o ---**